

Số: 883 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới  
tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 143/TTr-SLĐTBXH ngày 24/3/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

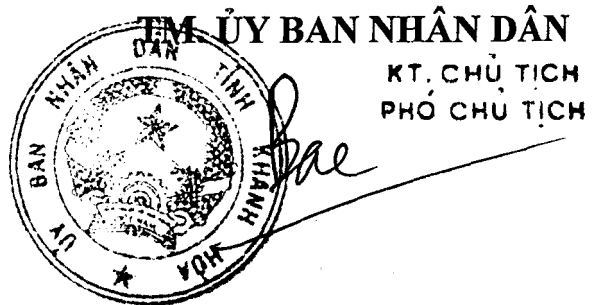
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động về Bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017-2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 637/QĐ-UBND ngày 13/3/2012 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2012 - 2015, định hướng đến năm 2020.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động, TB&XH;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TmN, HPN.



Nguyễn Duy Bắc

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động về Bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017  
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

Thực hiện Quyết định số 2351/QĐ -TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020 và Quyết định số 1696/QĐ -TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020; trên cơ sở kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2015 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020 với các nội dung như sau:

#### **I. BỐI CẢNH CHUNG**

Trong những năm qua, với sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự nỗ lực của các cấp, các ngành, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh Khánh Hòa được cải thiện đáng kể, đặc biệt là trong lĩnh vực lao động – việc làm, giáo dục – đào tạo, chăm sóc sức khỏe, tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý,... Phần lớn các chỉ tiêu của kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2015 đều đạt và vượt kế hoạch. Qua đó, đã tác động tích cực tới việc nâng cao vị thế của phụ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới trên toàn tỉnh: có sự chuyển biến trong nhận thức và ý thức trách nhiệm của người dân về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, làm cho mọi người hiểu và chia sẻ những khó khăn của người phụ nữ và cùng cộng tác giúp đỡ phụ nữ trên mọi lĩnh vực; tỷ lệ phụ nữ tiếp cận với dịch vụ y tế và giáo dục đang dần hướng đến sự bình đẳng với nam giới; tỷ lệ phụ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo, quản lý ngày một tăng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành quả đạt được vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt như tại chỉ tiêu 1 của Mục tiêu 1: “Phần đầu đạt tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2015 – 2020 từ 25% trở lên; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2020 từ 35% trở lên” kết quả chỉ đạt:

Nữ đại biểu Quốc hội khóa XIV (2016 – 2021): 1/7 đại biểu đạt tỷ lệ 14,29%.

Nữ đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021: Cấp tỉnh: 9/54 đại biểu đạt tỷ lệ 16,67%; Cấp huyện: 66/304 đại biểu đạt tỷ lệ 21,71%; Cấp xã: 974/3604 đại biểu đạt tỷ lệ 27,03%.

Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 – 2020: cấp tỉnh đạt 3,8% (02 nữ, tổng số 52 người); cấp huyện (các huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy) đạt 13,11% (59 nữ, tổng số 450 người); cấp ủy cơ sở đạt 21,4% (643 nữ, tổng số 3.000 người)

Tỷ lệ nữ được tham gia công tác lãnh đạo, quản lý ở các cấp còn thấp; việc quan tâm, phát triển đội ngũ cán bộ công chức nữ ở một số cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng đúng mức. Cấp tỉnh: 7/67 nữ lãnh đạo đạt tỷ lệ 10,44%; Cấp huyện: 48/163 nữ lãnh đạo đạt tỷ lệ 29,45%.

Trong giai đoạn 2012 - 2015, có 1.114 nữ (22,2%) được đào tạo lý luận chính trị - hành chính; 221 nữ (23,6%) được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ; 494 nữ (29,1%) được bồi dưỡng quản lý nhà nước; 35 nữ (28%) được bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng (theo Báo cáo số 49-BC/TU ngày 21/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước giai đoạn 2012 - 2015). Từ kết quả trên có thể thấy rằng, nữ cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng chiếm tỷ lệ thấp, chưa tương xứng với năng lực và sự phát triển của lực lượng nữ cán bộ, công chức, viên chức; dễ dẫn đến hụt hẫng nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm đến công tác cán bộ nữ nên đội ngũ cán bộ nữ kế cận còn thiếu và yếu. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý còn thấp. Chưa có chính sách cụ thể khuyến khích nữ phát triển năng lực trên các lĩnh vực. Công tác cán bộ nữ chưa đặt thành nhiệm vụ thường xuyên và thiếu kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ này. Chính sách công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức và bố trí sử dụng đối với cán bộ nữ chưa được quan tâm đúng mức. Chưa có chế tài cũng như quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu trong công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, tạo nguồn đội ngũ cán bộ nữ. Do đó, khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị của Khánh Hòa còn khá lớn.

Tình trạng bất bình đẳng giới vẫn còn tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Trong gia đình, cuộc sống của trẻ em gái và phụ nữ vẫn còn bị phân biệt đối xử, nhiều gia đình vẫn còn tư tưởng trọng nam hơn nữ. Tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, nhất là bạo lực gia đình vẫn còn tồn tại dưới nhiều hình thức mà phần lớn nạn nhân là người phụ nữ và trẻ em gái.

Kết quả thực hiện Mục tiêu 6 giai đoạn 2011 - 2015: **“Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới”**, đối với chỉ tiêu 1: “Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam xuống 2 lần vào năm 2015”: Các đơn vị, địa phương đã tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng về bình đẳng giới. Từ đó, thay đổi hành vi của mỗi cá nhân trong xã hội, vận động nam giới chia sẻ công việc gia đình với phụ nữ, tạo điều kiện cho phụ nữ nâng cao vị thế trong gia đình và xã hội. Tuy nhiên, chưa có công cụ, cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu này. Đối với chỉ tiêu 2: “Đến năm 2015, 45% số nạn nhân của bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình. Đến năm 2015, 75% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình” kết quả thực hiện từ 2011 đến 6 tháng đầu năm 2015, số nạn nhân bạo lực gia đình được phát hiện và đưa đến địa chỉ tin cậy tại cộng đồng, các cơ sở trợ giúp để được tư vấn, hỗ trợ, chăm sóc về y tế là 922 nạn nhân/1.237 vụ (đạt tỷ lệ 75%); Có

833 người gây bạo lực gia đình được phát hiện và tư vấn (833 người/1.237 vụ, đạt tỷ lệ 67%).

Bên cạnh đó, ngoài xã hội, thu nhập của lao động nữ thấp hơn so với nam giới, những quyền lợi của lao động nữ về chế độ nghỉ thai sản, thời gian làm việc ở một số đơn vị doanh nghiệp vẫn chưa đảm bảo...

Trong giai đoạn 2017 – 2020, tỉnh Khánh Hòa tập trung phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế; tăng cường huy động các nguồn vốn để tiếp tục đầu tư, phát huy hiệu quả 4 chương trình kinh tế - xã hội và 3 vùng kinh tế trọng điểm gắn với thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về “phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030”; khai thác đồng bộ, hiệu quả tiềm lực kinh tế biển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; quan tâm phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ; đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực, nhất là đối với ngành y tế, giáo dục; bảo đảm hệ thống an sinh, phúc lợi xã hội đa dạng, bao quát; tập trung giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu... Nhiệm vụ chính trị này đòi hỏi công tác bình đẳng giới cần phải được quan tâm đẩy mạnh hơn nữa. Việc thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020 càng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực.

Để tiếp tục phát huy và đẩy mạnh vai trò phối hợp của các cấp, các ngành về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới của tỉnh Khánh Hòa; Thực hiện việc lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, dự án của địa phương và hoạt động của các tổ chức, cơ quan; Tổ chức các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy bình đẳng giới trong một số lĩnh vực và các vùng có khoảng cách lớn về bình đẳng giới.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức, địa phương, đơn vị, sự tham gia của mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng đối với công tác bình đẳng giới; Huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới.

3. Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020, (sau đây viết tắt là Kế hoạch) là một bộ phận cấu thành quan trọng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2017 – 2020.

## **III. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy Đảng và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước các cấp về công tác bình đẳng giới. Phấn đấu đến năm 2020, phụ nữ được nâng cao trình độ về mọi mặt, thu hẹp khoảng cách giới và nâng vị thế của phụ nữ trong một số lĩnh vực có sự bất bình

đẳng hoặc nguy cơ bất bình đẳng giới cao, bảo đảm bình đẳng thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội; tạo đà cho sự thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2020, góp phần vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu 1:** Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị (Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban tổ chức Tỉnh ủy).

### **a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Phần đầu đạt tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2015 – 2020 từ 15% trở lên; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021 từ 30% trở lên.

- **Chỉ tiêu 2:** Phần đầu đến năm 2020 đạt 40% các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

### **b) Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ thực hiện Kế hoạch và những nhiệm kỳ tiếp theo. Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, đề bạt, đảm bảo cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số ngành đặc thù. Thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và tăng cường trang bị nhận thức về giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo các ngành, các cấp.

- Từng địa phương, đơn vị rà soát các quy định của Đảng, Nhà nước và các văn bản của tỉnh về độ tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, nghỉ hưu. Xác định những bất hợp lý và bất lợi đối với phụ nữ khi thực hiện những quy định này để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Luật Bình đẳng giới.

- Thực hiện công tác quy hoạch dài hạn cán bộ quản lý, lãnh đạo nữ với các chỉ tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ nữ (đặc biệt là đội ngũ cán bộ trẻ). Thực hiện tốt khâu tuyển chọn, đánh giá cán bộ nữ làm tiền đề xây dựng quy hoạch cán bộ nữ. Việc quy hoạch cán bộ và nhân sự phải có chỉ tiêu riêng đối với nữ và thực hiện đồng bộ trong từng khâu: tuyển dụng, đào tạo, đề bạt,...

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về công tác cán bộ nữ, góp phần xóa bỏ các định kiến, các quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới, trước hết là thực hiện đúng quy hoạch, quy định về tiêu chuẩn, độ tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm.

**2.2. Mục tiêu 2:** Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động.

**a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Hàng năm, trong tổng số người được tạo việc làm mới, bảo đảm ít nhất 45% trở lên cho mỗi giới (nam và nữ). (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì)

- **Chỉ tiêu 2:** Tỷ lệ nữ làm chủ doanh nghiệp đạt 30% vào năm 2020. (Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì)

- **Chỉ tiêu 3:** Tỷ lệ lao động nữ nông thôn dưới 45 tuổi được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật đạt từ 40% trở lên vào năm 2020. (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì)

- **Chỉ tiêu 4:** Tỷ lệ nữ ở vùng nông thôn nghèo, vùng dân tộc thiểu số có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức đạt 80% vào năm 2020. (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh và Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Khánh Hòa)

**b) Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường nguồn lực cho các trường, trung tâm dạy nghề; trung tâm giới thiệu việc làm trên địa bàn tỉnh và các địa phương trong việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Phát huy vai trò, chức năng của hệ thống thông tin về thị trường lao động, tư vấn về việc làm nhằm giảm chi phí tiếp cận việc làm và thời gian tìm việc của người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới tính.

- Mở rộng đối tượng tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, nhất là đối với nhóm lao động mới; thực hiện các biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu của nữ giới và nam giới tham gia bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh. Có chính sách ưu đãi đối với phụ nữ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất. Xây dựng chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường các dự án kinh tế hỗ trợ cho các đối tượng phụ nữ ở những vùng khó khăn; phát triển các mô hình kinh tế trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và triển khai các biện pháp cần thiết để khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ ở nông thôn. Xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù đối với lao động nữ làm việc ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới và là người dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 46/2015/QĐ – TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng.

- Bảo đảm các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm sử dụng ngân sách nhà nước thu hút nhiều học viên nữ. Xác định và bảo đảm thực hiện các chỉ tiêu về nữ trong việc bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo cho người dân ở khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số, hỗ trợ nông dân áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp và chế biến.

- Nghiên cứu tình hình lao động nữ trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ, hỗ trợ đào tạo nghề lao động nông thôn, khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ nông thôn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ mọi nguồn lực.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (nhỏ và vừa); nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư ở nông thôn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp.

**2.3. Mục tiêu 3:** Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

#### **a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Tỷ lệ biết chữ của nam và nữ trong độ tuổi từ 15 đến 40 ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn đạt 95% đến năm 2020. (Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì)

- **Chỉ tiêu 2:** Tỷ lệ nữ thạc sỹ đạt 40% vào năm 2020. Tỷ lệ nữ tiến sỹ đạt 20% vào năm 2020. (Sở Nội vụ chủ trì)

#### **b) Giải pháp thực hiện**

- Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả những chính sách đặc thù cho một số nhóm đối tượng: chính sách, chương trình học bổng hỗ trợ trẻ em gái và phụ nữ tham gia học tập nâng cao trình độ, đặc biệt có chính sách khuyến khích đối với trẻ em gái, phụ nữ nông thôn và vùng dân tộc thiểu số; chính sách đặc thù cho giáo dục mầm non ở vùng sâu, vùng xa và vùng có điều kiện khó khăn; chính sách thu hút giáo viên tiểu học và mầm non là nam giới. Nghiên cứu ban hành cơ chế chính sách về thu hút nhân tài, tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận, quản lý Nhà nước, ngoại ngữ, tin học.

- Rà soát để kiến nghị cấp có thẩm quyền xóa bỏ các thông điệp và hình ảnh mang định kiến giới trong hệ thống sách giáo khoa hiện nay.

- Thực hiện giảng dạy chương trình chính khoá và tổ chức hoạt động ngoại khoá về kiến thức bình đẳng giới trong hệ thống giáo dục các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở.

- Lồng ghép nội dung về giới vào các chương trình bồi dưỡng về quản lý Nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động mọi gia đình động viên con em trong độ tuổi đi học, đặc biệt quan tâm giúp đỡ và tạo mọi điều kiện tới trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và xoá mù chữ, thực hiện tốt chính sách giáo dục đối với vùng cao, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành giáo dục; xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt theo giới tính, dân tộc ở các cấp học, bậc học.

**2.4. Mục tiêu 4:** Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. (Sở Y tế chủ trì)

#### **a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 112 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái vào năm 2020.

- **Chỉ tiêu 2:** Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống dưới 12/100.000 trẻ đẻ sống vào năm 2020.

- **Chỉ tiêu 3:** Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc 100% và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con lên 98% vào năm 2020.

- **Chỉ tiêu 4:** Giảm tỷ lệ phá thai xuống 3/100 trẻ đẻ sống vào năm 2020.

#### **b) Giải pháp thực hiện**

- Tăng cường cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới. Đặc biệt, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam giới vùng dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ y tế, mở rộng bảo hiểm y tế, mở rộng hợp tác quốc tế đối với lĩnh vực y tế; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị cho ngành y tế, nhất là các trạm y tế cơ sở nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân nói chung và phụ nữ nói riêng, đặc biệt quan tâm bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em gái có hoàn cảnh khó khăn.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới; mở rộng các hoạt động truyền thông đối với người chưa thành niên về sức khỏe tình dục, tránh thai an toàn bằng nhiều hình thức: tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản, vận động nam, nữ áp dụng các biện pháp tránh thai; tuyên truyền, hướng dẫn phụ nữ biết cách chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình; tuyên truyền



kiến thức về tiền hôn nhân cho thanh niên trong độ tuổi kết hôn,... Tăng cường sự tham gia của nam giới vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

- Mở rộng mạng lưới tư vấn về sức khỏe sinh sản cho nam giới; Tăng cường đào tạo bác sỹ chuyên khoa nam học tại bệnh viện đa khoa cấp tỉnh; đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và đặc biệt trong đào tạo sử dụng các trang thiết bị y tế hiện đại cho cán bộ làm công tác y tế.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị hàng năm có kế hoạch tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ công chức; Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người dân tại trạm y tế các xã, phường, thị trấn.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp. Gắn trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức khám sức khoẻ định kỳ và cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng khám, chữa bệnh và y đức trong các cơ sở y tế.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, dự án, kế hoạch của ngành y tế.

**2.5. Mục tiêu 5:** Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin. (Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì)

**a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Đến năm 2020, 80% sản phẩm văn hóa, thông tin được kiểm soát, loại trừ yếu tố định kiến giới.

- **Chỉ tiêu 2:** Đến năm 2020, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện xây dựng và duy trì chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

**b) Giải pháp thực hiện**

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục về giới trên sóng phát thanh, truyền hình, các ấn phẩm sách, báo, tạp chí và hệ thống truyền thanh cơ sở xã, phường, thôn, xóm, trong diễn đàn, hội họp của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, phù hợp với từng nhóm đối tượng và địa bàn.

- Nâng cao nhận thức về giới và bình đẳng giới cho người sản xuất các sản phẩm văn hóa, thông tin và người làm công tác truyền thông, phóng viên, biên tập viên tại các cơ quan truyền thông. rà soát các sản phẩm văn hóa, thông tin hiện hành, đề xuất xóa bỏ các thông điệp và hình ảnh mang định kiến giới.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về giới và bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và từng khu vực; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về bình đẳng giới trên các chương trình truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí trong tỉnh; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và sáng tác “Câu chuyện truyền thanh” về bình đẳng giới.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở, các hoạt động và sản phẩm trong lĩnh vực văn hóa, thông tin từ góc độ giới.

- Tăng cường các đề tài nghiên cứu liên quan đến bình đẳng giới và công tác phụ nữ trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

**2.6. Mục tiêu 6:** Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.

**a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Đến năm 2020 đạt 45% số nạn nhân của bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình. Đến năm 2020 đạt 75% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình. (Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì)

- **Chỉ tiêu 2:** Đến năm 2020 có 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về thông qua trao trả, được giải cứu, số nạn nhân bị buôn bán tự trở về được phát hiện được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng. (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh)

**b) Giải pháp thực hiện**

- Đẩy mạnh việc xây dựng gia đình văn hóa, trong đó nhấn mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình.

- Tiếp tục mở rộng mô hình các câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực, thu hút sự tham gia tích cực của nam giới vào các hoạt động này.

- Xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình hoặc các mô hình khác về phòng ngừa bạo lực gia đình và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền kiến thức giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình cho nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của nam giới trong việc chia sẻ công việc gia đình, chăm sóc, nuôi dạy con và phòng chống bạo lực gia đình.

- Truyền thông nâng cao nhận thức về các vấn đề có liên quan đến buôn bán phụ nữ, trẻ em và kỹ năng tự bảo vệ phòng tránh nguy cơ bị buôn bán.

- Tư vấn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ cho nạn nhân bị buôn bán được tiếp cận với các cơ hội cải thiện cuộc sống thông qua dạy nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ về giáo dục và giới thiệu vay vốn tín dụng.

- Mở các lớp tập huấn về công tác phòng, chống bạo lực gia đình cho cán bộ tại các huyện, thị xã, thành phố và cán bộ văn hóa, xã hội các xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý đối với các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

- Thiết lập hệ thống thu thập dữ liệu, theo dõi về tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh để có cơ sở lập kế hoạch giải quyết bạo lực gia đình trên cơ sở giới.

- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

## **2.7. Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.**

### **a) Các chỉ tiêu**

- **Chỉ tiêu 1:** Đến năm 2020 có 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới. (Sở Tư pháp chủ trì)

- **Chỉ tiêu 2:** Đến năm 2020 phần đầu đạt 100% cán bộ pháp chế của các sở, ban, ngành được tập huấn kiến thức về giới, phân tích giới và lồng ghép giới. (Sở Tư pháp chủ trì)

- **Chỉ tiêu 3:** Đến năm 2020 các huyện, thị xã, thành phố bố trí ít nhất 01 cán bộ chuyên trách làm công tác bình đẳng giới; hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. (Sở Nội vụ chủ trì)

- **Chỉ tiêu 4:** Duy trì đến năm 2020 có 100% cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp, các ngành được tập huấn nghiệp vụ hàng năm ít nhất một lần. (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì)

### **b) Giải pháp thực hiện**

- Bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở các cấp; hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ, đặc biệt ở ấp, khu phố, cụm dân cư. Xây dựng mạng lưới báo cáo viên về giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Bồi dưỡng kỹ năng phân tích, đánh giá và lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia hoạch định chính sách và xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đơn vị. Tổ chức tập huấn kiến thức về giới, phân tích giới và lồng ghép giới cho cán bộ pháp chế ở các sở, ban, ngành.

## **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG**

**1. Lồng ghép giới trong thực hiện các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực của ngành, địa phương đang thực hiện.**

### **2. Nâng cao hoạt động truyền thông và nhận thức về bình đẳng giới**

- Thực hiện các tin và phóng sự chuyên đề về bình đẳng giới, xây dựng các tiêu phẩm nói về bình đẳng giới và bất bình đẳng giới phát trên Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa;

- Tuyên truyền trên báo Khánh Hòa với 01 bài/tháng về bình đẳng giới, về những cá nhân, tập thể tiêu biểu thực hiện tốt bình đẳng giới;

- Cung cấp tài liệu (tờ rơi, tạp chí, tập san, sách mỏng...) tuyên truyền về giới, bình đẳng giới và kỹ năng lồng ghép giới.

- Tổ chức tọa đàm, diễn đàn, giao lưu giữa các cá nhân, tập thể điển hình tiêu biểu thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và lãnh đạo các cấp, các ngành nhằm nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo về bình đẳng giới.

- Tổ chức trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm các mô hình hoạt động về bình đẳng giới hiệu quả với các tỉnh, thành bạn.

### **3. Thu thập số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới**

- Thông qua kết quả thống kê số liệu thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, từng lĩnh vực có liên quan đến giới, xây dựng cơ sở dữ liệu về giới và bình đẳng giới.

- Cập nhật mỗi năm một lần số liệu về giới và bình đẳng giới vào cơ sở dữ liệu bình đẳng giới các cấp.

- Dựa trên kết quả thu thập được, phối hợp quản lý, sử dụng dữ liệu bình đẳng giới với các địa phương trong tỉnh và chia sẻ thông tin với các ngành liên quan.

### **4. Nâng cao năng lực hoạch định chính sách và tổ chức thực hiện về bình đẳng giới**

#### **a) Hội nghị, hội thảo**

- Tổ chức hội nghị triển khai kế hoạch hành động cho các cấp lãnh đạo, các ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức liên quan.

- Tổ chức hội thảo về phương pháp thu thập số liệu tách biệt giới trên 08 lĩnh vực bình đẳng giới.

- Tổ chức hội thảo giới thiệu mô hình bình đẳng giới tại vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc và hỗ trợ nữ công nhân các khu công nghiệp.

- Tổ chức tọa đàm về các quyền của phụ nữ trong hội nhập và phát triển.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2011 – 2020.

#### **b) Đào tạo, tập huấn**

- Tập huấn về phân tích giới; kỹ năng lồng ghép giới trên các lĩnh vực; kỹ năng truyền thông, tham vấn; kỹ năng giám sát, đánh giá cho cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp; cán bộ pháp chế ở các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Tập huấn về điều tra, khảo sát tách biệt giới, phân tích giới cho cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các sở, ban, ngành, đoàn thể và cộng tác viên cơ sở.

- Tập huấn nâng cao năng lực, phân tích giới cho cán bộ biên tập và phóng viên Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, Báo điện tử Khánh Hòa.

### **5. Xây dựng mô hình hỗ trợ bình đẳng giới tại vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc, mô hình hỗ trợ nữ công nhân các khu công nghiệp**

- Xây dựng thí điểm câu lạc bộ “Gia đình công nhân hạnh phúc tại một số khu nhà trọ tập trung” và mô hình “Công ty phát triển sản xuất gắn với thực hiện bình đẳng giới”.

- Tiếp tục thực hiện mô hình sản xuất, chăn nuôi giúp hộ nghèo giảm nghèo bền vững ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

### **6. Huy động nguồn lực**

- Ngân sách nhà nước;
- Lồng ghép với các chính sách, chương trình khác;
- Huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Tập trung thực hiện tốt việc xây dựng dự toán kinh phí cụ thể các hoạt động, các chương trình, dự án phối hợp; Quan hệ với các đối tác, tổ chức hội thảo kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh cho công tác bình đẳng giới.

### **7. Giám sát đánh giá**

- Triển khai thực hiện bộ công cụ giám sát, đánh giá về bình đẳng giới khi cấp trên ban hành.
- Cung cấp trang thiết bị phục vụ công tác lập kế hoạch, giám sát, đánh giá đến cấp huyện và cấp xã.
- Định kỳ 6 tháng/lần tổ chức giám sát các hoạt động tại các địa phương, đơn vị.

## **V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách tỉnh bố trí kinh phí cho công tác Bình đẳng giới để triển khai các hoạt động, nhiệm vụ do các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh thực hiện; ngân sách cấp huyện bố trí kinh phí cho công tác Bình đẳng giới để triển khai các hoạt động, nhiệm vụ thuộc địa phương.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã, thành phố lập dự toán cho công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để triển khai Kế hoạch hành động vào thời điểm xây dựng dự toán hàng năm; đồng thời chủ động vận động sự tài trợ của tổ chức trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác để hỗ trợ việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động của đơn vị.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Là cơ quan thường trực, tham mưu và giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong phạm vi toàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai kế hoạch trên địa bàn tỉnh, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các kế hoạch liên quan do các sở, ban, ngành khác chủ trì thực hiện; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm về bình đẳng giới phù hợp với kế hoạch này và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2017 – 2020.

- Hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến bình đẳng giới theo thẩm quyền.

- Thu thập, xử lý số liệu, thông tin về bình đẳng giới; hướng dẫn và đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; tổng hợp tình

hình thực hiện kế hoạch và định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức tổng kết vào cuối năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **các chỉ tiêu 1, 3, 4 của Mục tiêu 2; chỉ tiêu 3 của Mục tiêu 6; chỉ tiêu 4 của Mục tiêu 7** trong Kế hoạch.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm ở cấp tỉnh; hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chỉ đạo việc thực hiện ghi chép ban đầu đối với các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh có tách biệt theo giới tính, độ tuổi, trình độ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh,... để xây dựng cơ sở dữ liệu; triển khai xây dựng và thu thập số liệu về giới theo Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia; huy động các nguồn hỗ trợ phát triển cho các chương trình, dự án về bình đẳng giới; tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **chỉ tiêu 2 của Mục tiêu 2** trong Kế hoạch.

## **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch – Đầu tư, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội căn cứ vào Kế hoạch cụ thể hàng năm của các đơn vị và khả năng ngân sách của tỉnh để tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh bố trí ngân sách thực hiện các hoạt động về bình đẳng giới của các đơn vị. Hướng dẫn các ngành, các địa phương lập dự toán kinh phí hàng năm cho hoạt động bình đẳng giới tại các cơ quan, ban ngành và các địa phương trong tỉnh. Thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

## **4. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt, tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức hàng năm nhằm tạo nguồn cán bộ nữ bổ sung cho hệ thống chính trị của tỉnh để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan nhà nước. Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch hàng năm về biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; giao biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **Mục tiêu 1; chỉ tiêu 2 của Mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 của Mục tiêu 7** trong Kế hoạch.

## **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2017 – 2020 sau khi được phê duyệt; thực hiện các nội dung giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên; đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên, giảng viên về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới; tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách về giới cho cán bộ, công chức, giáo viên và học sinh trong ngành; lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **chỉ tiêu 1 của Mục tiêu 3** trong Kế hoạch.

## **6. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược Dân số - Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2017 – 2020 sau khi được phê duyệt; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa làm mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh; lồng ghép giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của ngành: chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh,...

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp tục thực hiện bảo hiểm y tế cho người nghèo, trong đó quan tâm tới phụ nữ nghèo; tham mưu các chính sách về chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em; khảo sát điều kiện làm việc và có biện pháp khắc phục các vấn đề có ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động nữ .

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Khánh Hòa xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **Mục tiêu 4** trong Kế hoạch.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện thông tin, tuyên truyền về công tác bình đẳng giới.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí, xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm), thông tin trên Internet về bình đẳng giới và liên quan đến bình đẳng giới; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin có định kiến giới.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **Mục tiêu 5** của Kế hoạch.

## **8. Sở Văn hóa và Thể thao**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, sở, ban, ngành liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

tổ chức triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 sau khi được phê duyệt; xây dựng và triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình; lồng ghép các nội dung về bình đẳng giới vào các thiết chế văn hóa hướng tới mục tiêu gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo **chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 2 của Mục tiêu 6** trong Kế hoạch.

### **9. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành liên quan thực hiện rà soát để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ban hành cho phù hợp với nguyên tắc bình đẳng giới; đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới trong phạm vi điều chỉnh của văn bản.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ bình đẳng giới, tiến hành trợ giúp pháp lý cho nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo **chỉ tiêu 1 và chỉ tiêu 2 của Mục tiêu 7** trong Kế hoạch.

### **10. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người, đặc biệt là buôn bán phụ nữ và trẻ em; tuyên truyền phòng, chống và xử lý các vụ ngược đãi đối với phụ nữ, trẻ em trong gia đình, trẻ em bị xâm hại tình dục; Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt các chỉ tiêu 2 và 3 của Mục tiêu 6.

### **11. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng, chỉ đạo thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học về bình đẳng giới; ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

### **12. Sở Ngoại vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các sở, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

### **13. Ban Dân tộc tỉnh**



Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện chính sách đặc thù hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp của dân tộc phù hợp với mục tiêu bình đẳng giới.

#### **14. Cục Thống kê tỉnh**

Thực hiện điều tra thống kê và cung cấp số liệu về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh; phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định phương hướng, nhiệm vụ thúc đẩy bình đẳng giới của tỉnh; hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, thống kê lĩnh vực bình đẳng giới cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **15. Đài Phát thanh – Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa**

Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan thông tin đại chúng khác tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết tuyên truyền về hoạt động, tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

#### **16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Khánh Hòa, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia giám sát và có kế hoạch phối hợp tổ chức triển khai kế hoạch này; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý nhà nước về bình đẳng giới; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong tổ chức mình.

#### **17. Liên đoàn Lao động tỉnh**

Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới trong công nhân, viên chức, lao động; phối hợp kiểm tra thực hiện pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với lao động nữ và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong doanh nghiệp.

Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng thí điểm câu lạc bộ “Gia đình công nhân hạnh phúc tại một số khu nhà trọ tập trung” và mô hình “Công ty phát triển sản xuất gắn với thực hiện bình đẳng giới”.

#### **18. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội tuyên truyền, bảo đảm các điều kiện để hội viên phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách, cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh để ngày càng có nhiều phụ nữ được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, tham gia phát triển kinh tế và nâng vị thế trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật Bình đẳng giới; tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nữ giới theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

Tích cực tham gia hoạt động quản lý Nhà nước về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh. Phối hợp theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật bình đẳng giới, phát hiện và kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

### **19. Hội Nông dân tỉnh**

Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch này; Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, hội viên, nông dân nâng cao nhận thức và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Bình đẳng giới.

### **20. Ngân hàng Chính sách xã hội Khánh Hòa**

Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan tổ chức thực hiện **chỉ tiêu 4 của Mục tiêu 2.**

### **21. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh liên quan**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại địa phương, đơn vị theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành chức năng; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hàng năm về bình đẳng giới phù hợp với Kế hoạch hành động về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị trong cùng thời kỳ; Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả kế hoạch này với các kế hoạch khác có liên quan trên địa bàn; Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép giới trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động bình đẳng giới theo quy định hiện hành; đồng thời, chủ động trong việc huy động nguồn lực để thực hiện kế hoạch.

- Bố trí cán bộ theo dõi công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo nữ tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về giới và chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về bình đẳng giới trong phạm vi quản lý hoặc được phân công. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới trong phạm vi, quyền hạn phụ trách theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo trong cơ quan, đơn vị, địa phương bổ sung tiêu chí tách biệt giới (nam, nữ) vào trong các mẫu phân loại, thống kê, báo cáo phù hợp với từng nội dung của ngành, địa phương mình để phục vụ công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi ngành, địa phương. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành.

## VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ KHEN THƯỞNG

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì có trách nhiệm triển khai, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết đánh giá hàng năm về tình hình thực hiện Kế hoạch; Tham mưu tổ chức tổng kết Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 – 2020 nhân dịp tổng kết thực hiện Kế hoạch đề xuất khen thưởng các đơn vị triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm đôn đốc, báo cáo thường xuyên với UBND tỉnh về tình hình, triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*) và hàng năm (*trước ngày 10 tháng 12*), các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đối với các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện từng mục tiêu trong kế hoạch, có trách nhiệm báo cáo riêng từng hoạt động theo từng mục tiêu được phân công.

4. Định kỳ, các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thu thập, thống kê các chỉ tiêu liên quan theo Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh ban hành các biểu số liệu chỉ tiêu thống kê kết quả thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo, phân tích, đánh giá kết quả tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2017 – 2020 gửi UBND tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

5. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đưa việc thực hiện công tác bình đẳng giới thành một nội dung thi đua trong cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.



Nguyễn Duy Bắc